

Số: /2025/QĐ-UBND

Vinh Long, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vinh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 35/TTr-SNN&MT ngày 18 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vinh Long.

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vinh Long (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, trụ sở làm việc và hoạt động theo quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số có chức năng: Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực thuộc ngành nông nghiệp và môi trường; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, quản lý đất đai, đo đạc - bản đồ, viễn thám, tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và biển, trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, lâm nghiệp, thủy sản, phát triển nông thôn, chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản, thủy lợi.

Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường về tổ chức, biên chế và hoạt động; chịu sự kiểm tra,

hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan chuyên ngành có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu; các dịch vụ theo giấy phép đo đạc bản đồ, giấy chứng nhận hoạt động quan trắc môi trường, giấy chứng nhận hoạt động thử nghiệm; các lĩnh vực khác thuộc lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động.

2. Thực hiện chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt; kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định; tham gia phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh theo phân công; xây dựng, quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin hạ tầng số, nền tảng số, nền tảng dữ liệu, dịch vụ số về nông nghiệp và môi trường; tích hợp, kết nối, phân tích, xử lý và bố trí, cung cấp, chia sẻ dữ liệu, thông tin trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

a) Tham mưu xây dựng và trình kế hoạch, chương trình, dự án, nhiệm vụ chuyên môn về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số phát triển hạ tầng số, các nền tảng số, nền tảng dữ liệu và các ứng dụng dịch vụ số.

b) Tham mưu thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số tại ngành nông nghiệp và môi trường tại địa phương: Tham mưu xây dựng, tham mưu, hoàn thiện phương thức, quy trình làm việc của ngành nông nghiệp môi trường trên môi trường số; tham gia xây dựng và duy trì, cập nhật các kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính phủ số, Kiến trúc điện tử ứng dụng nông nghiệp và môi trường; hệ thống cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung ngành nông nghiệp và môi trường theo phân công của Giám đốc Sở; tham mưu và tổ chức thực hiện giải pháp nâng cao đánh giá, xếp loại về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, phát triển chính phủ điện tử ngành nông nghiệp và môi trường tại địa phương theo quy định; triển khai, vận hành các Hệ thống phục vụ Chính phủ điện tử của của tỉnh theo phân công Giám đốc Sở; tham mưu, đề xuất góp ý kiến thẩm định các dự án đầu tư, mua sắm dịch vụ, thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm ứng dụng theo phân công giám đốc Sở.

c) Tham mưu, xây dựng vận hành hạ tầng số, nền tảng số, cơ sở dữ liệu và các ứng dụng dịch vụ số;

d) Đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ an ninh mạng, hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường tại địa phương được giao quản lý vận hành; phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ

quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác bảo đảm an toàn và bảo mật hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu điện tử về nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

đ) Tiếp nhận, xử lý, số hóa dữ liệu về nông nghiệp và môi trường; xây dựng dữ liệu, tích hợp cơ sở dữ liệu về nông nghiệp và môi trường; xây dựng, phát triển, xử lý, kết nối, chia sẻ, cung cấp cơ sở dữ liệu về nông nghiệp và môi trường với cơ sở dữ liệu các lĩnh vực khác, cơ sở dữ liệu tỉnh, cơ sở dữ liệu tổng hợp ngành nông nghiệp và môi trường; quản lý, duy trì, vận hành, các hệ thống cơ sở dữ liệu do Giám đốc Sở giao quản lý.

e) Xây dựng, quản lý, vận hành kho dữ liệu, nền tảng dữ liệu và trung tâm xử lý dữ liệu dùng chung; phát triển, quản lý, khai phá, phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp, dữ liệu thông minh phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, kinh tế số ngành nông nghiệp và môi trường theo phân công của Giám đốc Sở.

g) Lập đề cương và dự toán chi tiết cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong nông nghiệp và môi trường; kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin ngành nông nghiệp và môi trường.

3. Về thông tin dữ liệu: Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài thuộc các lĩnh vực ngành nông nghiệp môi trường.

4. Về công tác lưu trữ, thông tin tư liệu: Tổ chức thực hiện quản lý, bảo quản, lưu trữ và tổ chức cung cấp tư liệu, tài liệu, thu phí khai thác về thông tin, tư liệu tổng hợp về các lĩnh vực ngành nông nghiệp và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; xây dựng, phát triển nền tảng lưu trữ điện tử ngành nông nghiệp và môi trường.

5. Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực:

a) Về lĩnh vực đất đai: Tham gia lập, chỉnh lý bản đồ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tham gia thực hiện thống kê, kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; điều tra, đánh giá tài nguyên đất; điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá đất đai; lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể; thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các dịch vụ khác trong lĩnh vực quản lý đất đai.

b) Về lĩnh vực tài nguyên nước: Lập các đề án thăm dò, khai thác nước dưới đất; giám sát, thi công trám lấp giếng không sử dụng; lập các đề án khảo sát, thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò khai thác khoáng sản; điều tra, đánh giá tài nguyên nước; đánh giá hiện trạng khai thác sử dụng tài nguyên nước; đánh giá hiện trạng xả nước thải và khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước; khảo sát, đo đạc tài nguyên nước mặt, nước dưới đất; quan trắc tài nguyên nước; tư vấn lập hồ sơ, thủ tục xin giấy phép hoạt động tài nguyên nước.

c) Về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản: Lập phương án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản; báo cáo kết quả thăm dò, khai thác khoáng sản; tư vấn xác định hoàn trả chi phí điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản.

d) Về lĩnh vực môi trường: Thực hiện các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường nước, môi trường đất, môi trường không khí; tổ chức hoạt động quan trắc môi trường (bao gồm lấy mẫu và phân tích mẫu) các lĩnh vực: Y tế (nước uống, nước sạch nông thôn), nông nghiệp (đất, cây trồng, thủy sản,...), thực phẩm,...; tổ chức hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị khoa học công nghệ phòng thí nghiệm, quan trắc tự động; thực hiện kiểm kê, đo đạc, xây dựng báo cáo giảm nhẹ khí nhà kính. Thực hiện các hoạt động liên quan đến quan trắc môi trường (bao gồm lấy mẫu và phân tích mẫu), phân loại chất thải rắn. Thực hiện các hoạt động liên quan đến báo cáo môi trường, báo cáo hiện trạng môi trường, đa dạng sinh học; thực hiện các hoạt động liên quan đến phòng ngừa ứng phó và khắc phục sự cố môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, ứng phó sự cố tràn dầu; thực hiện phân vùng môi trường, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường sơ bộ, báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược, quy hoạch môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, hiện trạng môi trường, báo cáo công tác bảo vệ môi trường; quản lý, vận hành, kiểm định, hiệu chuẩn, bảo trì, bảo dưỡng các trạm quan trắc tự động, liên tục; tư vấn, thiết kế, xây dựng các công trình bảo vệ môi trường, kỹ thuật xử lý môi trường, cải tạo phục hồi môi trường; xây dựng các dự án, đề án, kế hoạch bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, môi trường; phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn.

đ) Về lĩnh vực đo đạc - bản đồ, viễn thám: Đo đạc cắm mốc, lập hồ sơ, xây dựng bản đồ địa giới hành chính; trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất, số hóa và chuyển hệ tọa độ bản đồ địa chính, đo đạc tài sản gắn liền với đất; lập các đề án, dự án về ứng dụng viễn thám trong điều tra cơ bản, quan trắc, giám sát tài nguyên; thực hiện đo đạc tách thửa đất, hợp thửa đất theo quy định; hợp đồng đo đạc dịch vụ theo yêu cầu của người sử dụng đất.

e) Về lĩnh vực nghiên cứu khoa học: Đề xuất, tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin; quản lý đất đai, đo đạc - bản đồ, viễn thám, tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và biển; trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thú y; lâm nghiệp; thủy sản; phát triển nông thôn; chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; thủy lợi; tham gia, phối hợp thực hiện các đề tài, dự án thuộc các lĩnh vực ngành nông nghiệp và môi trường; nghiên cứu chuyển giao và tổ chức ứng dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường.

g) Lĩnh vực khác: Điều tra, thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu, số hóa dữ liệu thuộc các lĩnh vực ngành nông nghiệp và môi trường; xây dựng, quản trị, vận hành hạ tầng số, hạ tầng mạng, nền tảng số; duy trì vận hành hệ thống thông

tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và môi trường ngành nông nghiệp và môi trường các hệ thống thông tin; chỉnh lý tài liệu lưu trữ ngành nông nghiệp và môi trường; thực hiện dịch vụ, chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm, hệ thống thông tin trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; cung cấp các dịch vụ liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, lâm nghiệp, thủy sản, phát triển nông thôn, chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản, thủy lợi; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường; trích lục thông tin quy hoạch sử dụng đất;

h) Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác trong các lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường;

6. Quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, lao động, tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số theo phân cấp quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

7. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và 06 Phó Giám đốc (Lộ trình đến năm 2030 thực hiện đảm bảo số lượng cấp phó theo quy định).

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

2. Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính.

b) Phòng Kế hoạch tài chính.

c) Phòng Kỹ thuật địa chính.

- d) Phòng Quan trắc môi trường.
- đ) Phòng Kỹ thuật môi trường.
- e) Phòng Chuyên đổi số.
- g) Phòng Dữ liệu và Lưu trữ.

Phòng thuộc Trung tâm có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các viên chức và lao động hợp đồng thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số được thực hiện theo quy định pháp luật.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Trung tâm sau sắp xếp, tiếp tục thực hiện các công việc, thủ tục đang được Trung tâm Kỹ thuật và Thông tin Trà Vinh, Trung tâm Công nghệ thông tin Bến Tre, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường Bến Tre và một phần nhiệm vụ, thủ tục của Trung tâm Khuyến nông Vĩnh Long. Trường hợp các công việc, thủ tục đang thực hiện hoặc đã hoàn thành trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước nhưng phát sinh vấn đề liên quan cần giải quyết sau khi sắp xếp thì Trung tâm sau sắp xếp có trách nhiệm phối hợp với cơ quan liên quan để giải quyết vấn đề phát sinh đó theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực từ ngày 11 tháng 8 năm 2025.
2. Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật và Thông tin trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre; Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre, hết hiệu lực từ ngày Quyết định này có hiệu lực.
3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật và Chuyển đổi số

thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 6;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB & QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Vĩnh Long;
- Trung tâm thông tin điều hành (đăng công báo);
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lữ Quang Ngời